Đề 2: Nội dung và cơ sở lý luận của quan điểm toàn diện; liên hệ với thực tế đổi mới kinh tế ở Việt Nam hiện nay

1. Nội dung của quan điểm toàn diện

Quan điểm toàn diện là nguyên lý phương pháp luận của triết học Mác – Lênin. Nó yêu cầu người học phải xem xét sự vật, hiện tượng trong tổng thể các mối liên hệ cả bên trong lẫn bên ngoài, trực tiếp lẫn gián tiếp, đồng thời nhận diện được mối liên hệ chủ yếu và bản chất trong quá trình vận động và phát triển của sự vật.

Nguyên tắc toàn diện là biểu hiện cụ thể của nguyên lý mối liên hệ phổ biến trong phép biện chứng duy vật. Việc nhận thức đúng đắn một sự vật đòi hỏi phải đặt nó trong bối cảnh không gian – thời gian, xét đến cả quá khứ, hiện tại và xu hướng phát triển tương lai. Nguyên tắc toàn diện đối lập với tư duy phiến diện, máy móc và chủ quan – những sai lầm phổ biến trong thực tiễn nếu không tiếp cận sự vật một cách hệ thống.

Ví dụ: Trong đại dịch COVID-19, Chính phủ Việt Nam không chỉ tập trung vào giải pháp y tế mà còn triển khai đồng bộ các chính sách về kinh tế, an sinh xã hội, giáo dục và truyền thông – thể hiện rõ tư duy toàn diện trong điều hành khủng hoảng.

2. Cơ sở lý luận của quan điểm toàn diện

Quan điểm toàn diện xuất phát từ nguyên lý mối liên hệ phổ biến – một nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật. Thế giới vật chất là một chỉnh thể thống nhất, trong đó các sự vật và hiện tượng không tồn tại biệt lập mà luôn tác động, ảnh hưởng lẫn nhau.

Mỗi mối liên hệ mang những tính chất riêng: khách quan, phổ biến, đa dạng, gồm cả liên hệ bản chất – hiện tượng, tất yếu – ngẫu nhiên, chủ yếu – thứ yếu. Hiểu được sự phân loại và vai trò của từng mối liên hệ là tiền đề để tư duy toàn diện và hành động hiệu quả.

Ví dụ: Khi đánh giá chính sách về thu hút FDI, nếu chỉ xét lợi ích trước mắt về nguồn vốn mà bỏ qua yếu tố môi trường, an sinh lao động, sự phụ thuộc công nghệ thì dễ dẫn đến hậu quả lâu dài. Đây là minh chứng cho yêu cầu phải nhìn nhận chính sách trong tổng thể các yếu tố kinh tế – xã hội – môi trường.

3. Liên hệ với thực tiễn đổi mới kinh tế ở Việt Nam hiện nay

Kể từ công cuộc đổi mới năm 1986, Việt Nam từng bước vận dụng quan điểm toàn diện trong hoạch định và thực thi chính sách phát triển kinh tế:

(a) Cải cách kinh tế đi đôi với cải cách thể chế, pháp luật: Không chỉ chú trọng mở cửa thị trường mà còn cải cách thủ tục hành chính, hoàn thiện khung pháp lý và nâng cao năng lực bộ máy nhà nước. Ví dụ: Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (2017) không chỉ quy định ưu đãi tài chính mà còn lồng ghép hỗ trợ về thông tin thị trường, pháp lý và đổi mới sáng tạo.

(b) Tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển xã hội và môi trường: Thay vì chạy theo chỉ tiêu GDP, Việt Nam đẩy mạnh các chương trình phát triển bền vững. Ví dụ: Chiến lược Tăng trưởng xanh quốc gia giai đoạn 2021–2030 hướng đến giảm phát thải carbon, sử dụng năng lượng tái tạo, đồng thời tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng nông thôn.

(c) Chuyển đổi số được triển khai toàn diện trong mọi lĩnh vực: Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số đang dần trở thành trụ cột mới cho tăng trưởng. Ví dụ: Trong lĩnh vực nông nghiệp, nhiều hợp tác xã sử dụng sàn thương mại điện tử và ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc để nâng cao giá trị nông sản – một bước chuyển đổi có tính hệ thống, toàn diện.

4. Kết luận

Quan điểm toàn diện giúp nâng cao chất lượng nhận thức và tính hiệu quả trong hành động. Việc vận dụng đúng đắn nguyên tắc này đã hỗ trợ Việt Nam định hình chính sách phát triển cân bằng giữa kinh tế – xã hội – môi trường.

Tuy nhiên, thực tiễn còn tồn tại nhiều hạn chế, nhất là ở cấp địa phương: một số nơi triển khai chương trình phát triển theo hướng đơn ngành, thiếu phối hợp liên ngành, dẫn đến trùng lặp và kém hiệu quả. Cán bộ thực thi chính sách ở nhiều địa phương chưa có tư duy tổng thể, chưa được đào tạo bài bản về phương pháp tiếp cận toàn diện.

Để khắc phục tình trạng này, cần tăng cường đào tạo tư duy biện chứng cho đội ngũ lãnh đạo – quản lý các cấp, đồng thời thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành rõ ràng, minh bạch và hiệu quả. Có như vậy, mọi quyết sách mới thực sự toàn diện, sâu sát và bền vững.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, biến đổi khí hậu và chuyển đổi số, việc tiếp tục vận dụng quan điểm toàn diện trong phát triển là điều kiện sống còn để Việt Nam thích ứng và vươn lên một cách vững chắc.

Điều này cũng thể hiện rõ tư tưởng của triết học Mác – Lênin về mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn, giữa nhận thức và hành động, từ đó khẳng định vai trò của quan điểm toàn diện không chỉ trong tư duy mà cả trong sự nghiệp phát triển đất nước một cách bền vững và có định hướng.